TÒA ÁN NHÂN DÂN **K 6 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HSST
Ngày 13 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN K 6 - SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thu Thủy

2. Bà Trịnh Thị Kim Oanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Toà án nhân dân k 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân k 6 - Sơn La tham gia phiên toà:

Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo.

1. Họ và tên: **Hoàng Thị L,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 8 năm 1977; Tại phường M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, tỉnh Sơn La: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Con ông: Hoàng Văn X và bà Lữ Thị N ((Đều đã chết); Bị cáo có chồng là Hà Văn T và có 01 con, sinh năm 1997; Đều cư trú tại: Tổ dân phố N, phường M, tỉnh Sơn La.

Tiền án: Tiền sự: Không: Nhân thân: Tại bản án số 47 ngày 12/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Vân Hồ - PC11, Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 11 năm 1989; Tại phường M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường M, tỉnh Sơn La: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Hoàng Văn Í và bà Hoàng Thị Đ (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Tại bản án số 28 ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản Điều 52, Điều 17 và Điều 58 BLHS, xử phạt 36 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Buộc bồi thường cho Công ty cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La, chi nhánh M 35.595.000đ. Buộc bồi thường cho Công ty TNHH xây dựng M 4.545.000đ. Chưa bồi thường dân sự. (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Tại quyết định số 107 ngày 07/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng, chấp hành xong (Chưa hết thời gian tính tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Vân Hồ - PC11, Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Vì Văn H,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 10 năm 1995; Tại phường M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ dân phố N 2, phường M, tỉnh Sơn La: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông: Vì Văn H và bà Hà Thị T; Đều cư trú tại: Tổ dân phố N 2, phường M, tỉnh Sơn La. Bị cáo chưa con.

Tiền án: Tiền sự: Không: Nhân thân: Tại bản án số 192 ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, 58 BLHS, xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích).

Tại bản án số 148 ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Vân Hồ - PC11, Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H khai nhận như sau: Bản thân các bị cáo đều là người nghiện ma túy và có mối quan hệ quen biết nhau. Ngày 02/7/2025 L đi ra khu vực ruộng lúa của gia đình thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi không quen biết 08 viên hồng phiến và 01 gói Heroine với giá 300.000đ. Mua được ma túy L mang về nhà chia số Heroine ra làm hai phần, L cất một gói dưới đầu giường ngủ, còn một gói nilon màu trắng và 08 viên hồng phiến L cho vào một lọ kẹo bằng sắt màu xanh cất ở đầu giường ngủ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó L đã sử dụng hết 03 viên hồng phiến và một ít Heroine. Tối ngày 03/7/2025

Liệng bị đau bụng và nằm ở phòng ngủ thì Hoàng Văn H đến chơi. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/7/2025 có Vì Văn H đến gặp L và mua 500.000đ tiền hồng phiến và Heroine. Do L đang đau bụng nên bảo H cất tiền và đưa cho H ma túy cất giấu ở đầu giường để H đưa cho H, rồi L nằm ngủ tiếp, còn H cầm số ma túy vừa mua được chia ra làm hai phần, số Heroine H gói trong túi nilon màu trắng còn 05 viên hồng phiến H gói vào mảnh nilon màu đen nhặt ở nhà L rồi đi ra ngoài sân trước nhà L cho số Heroine vào ống bơm kim tiêm đã chuẩn bị từ trước chích vào cơ thể, sau đó vứt mảnh nilon màu trắng xuống suối cạnh nhà L. Con 05 viên ma túy gói lại cất vào túi quần bên phải để mang về sử dụng thì bị tổ công tác đến kiểm tra phát hiện H vừa sử dụng ma túy và cất giấu ma túy trong người, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp, tổ công tác phát hiện L và H trong phòng ngủ của L. Thu giữ của Liệng 01 gói ma túy nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột nghi là ma túy và một tờ tiền mệnh giá 500.000đ L, H khai là tiền vừa bán ma túy cho H.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị L; Kết quả khám xét thu giữ trên đầu giường trong phòng ngủ của L 01 hộp kim loại hình chữ nhật có kích thước 8,5 x 04 x 1,5cm màu xanh, mặt ngoài xung quanh vỏ hộp có nhiều chữ nước ngoài, nổi bật là chữ Metos, hộp không có nắp đậy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả khám nghiệm xác định; Tại nhà và trong khuôn viên nhà của Hoàng Thị L. Nhà sàn làm bằng gỗ được thiết kế 03 gian 02 trái. Phía Bắc nhà tiếp giáp với đất của gia đình ông Hoàng Văn P; Phía Nam tiếp giáp là vườn và suối; Phía Tây tiếp giáp là đất và nhà ông Hoàng Văn C; Phía Đông tiếp giáp là sân nhà tiếp đến là đất nhà của bà H; Nơi mua bán trái phép chất ma túy được xác định tại phòng ngủ của Hoàng Thị L. Tiếp giáp về hướng Tây là gian bếp, tiếp giáp về hướng Bắc đất nhà ông Hoàng Văn P, tiếp giáp về hướng Đông là phòng ngủ của khách, tiếp giáp về hướng Nam là sàn nhà sàn. Phòng ngủ của Hoàng Thị L được xây bằng gạch và lợp mái tôn, có kích thước 4m x 2,3m x 2m28.

Nơi Vì Văn H sử dụng trái phép chất ma túy tại sân nhà phía trước gian nhà sàn Hoàng Thị L. Cách mép cửa phòng ngủ của Hoàng Thị L về hướng bắc là 11,3m, cách tường rào về hướng Đông là 4,4m, cách bậc tam cấp giáp lên sàn nhà về hướng Bắc là 0,4m. Trong quá trình khấm nghiệm không thu giữ gì.

Ngày 04/7/2025 Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng đối với 05 viên nén màu hồng thu giữ của Vì Văn H được 0,51 gam; lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu H. Khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Thị L được 1,36 gam, lấy 0,23 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu L1.

Tại bản kết luận giám định số: 746/KL - KTHS ngày 07/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: - "*Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam.*

- Mẫu ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là L= 0,23 gam, Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,51 gam loại Mathamphetamine và 1,36 gam loại Heroine".

Ngày 04/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành trưng cầu giám định số tiền 500.000đ thu giữ của Hoàng Thị L. Tại kết luận giám định số 751 ngày 07/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Số tiền 500.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật".*

Kết quả điều tra xác minh của Cơ quan điều tra đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 13/10/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Vì Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Vì Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố hai bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Vì Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ: - 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Hoàng Thị L cùng đồng phạm bắt ngày 04/7/2025 (Mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu đen và 1,13 gam chất bột màu trắng*".

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Hoàng Thị L cùng đồng phạm bắt ngày 04/7/2025 "01 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa thu giữ đối với Vì Văn Hiền".*

- 01 hộp kim loại hình chữ nhật, kích thước 8,5 X 4 X 15cm; màu xanh; Mặt ngoài xung quanh vỏ hộp có nhiều chữ nước ngoài. Nổi bật là chữ "Mentos".

- Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: " *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – A18, màu đen, bên trong lắp sim số: 0392.5552.278. IMEL1; 865790063450399; IMEL2; 865790063450381 thu giữ của Hoàng Thị L".* Bị cáo dùng vào việc phạm, cần tịch thu sung công Nhà nước.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: " *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu INFNIX – X6525, màu xanh - đen, bên trong lắp sim số: 0392.5834.490 và sim số 0332.595.645; IMEL1; 358801350474580; IMEL2; 358801350474598 thu giữ của Hoàng Văn H".*Cần trả lại cho bị cáo H theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: " *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu INOI – A34, màu đen, bên trong lắp sim số: 0396717426. IMEL1; 358345430003670; IMEL2; 3583454300063674 thu giữ của Vì Văn Hiền.* Bị cáo dùng vào việc phạm, cần tịch thu sung công Nhà nước.

- Đối với 02 sim điện thoại số *03925552278 và 0396717426 không còn giá trị do nhà đã thu hồi số, nên cần tiêu hủy.*

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, các bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Hoàng Thị L là 1,36 gam loại Heroine, tổng khối lượng ma túy thu giữ của Vì Văn H là 0,51 gam loại Methamphetamine". Bị cáo L khai nhận, mục đích mua để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời. Bị cáo H khai nhận, mục đích mua để sử dụng cho bản thân: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/7/2025 bị cáo Vì Văn H, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,51 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo Hoàng Thị L có hành vi cất giấu 1,36 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng; Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm tù; Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Vì Văn H quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm; Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy, nên cần có mức án phù hợp đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay. Do các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, sửa đổi, bổ sung năm 2025, để xét xử bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Vì Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] về nhân thân của các bị cáo: Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H:

Đối với bị cáo Hoàng Thị L có nhân thân xấu: Tại bản án số 47 ngày 12/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự, thì tiền án trên của bị cáo Hoàng Thị L đương nhiên được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công tốt cho gia đình và xã hội, do nghiện ma túy nên ngày 02/7/2025 bị cáo lại tiếp tục mua ma túy về cất giấu để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, ngày 04/7/2025 bị cáo đã bán cho bị cáo Vì Văn H 0,51 gam Methamphetamine và 01 gói Heroine thu lợi 500.000đ.

[5] Đối với bị cáo Hoàng Văn H có nhân thân xấu: Có 01 tiền án; 01 tiền sự: Tại bản án số 28 ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 58 BLHS, xử phạt 36 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Buộc bồi thường cho Công ty cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La, chi nhánh M 35.595.000đ. Buộc bồi thường cho Công ty TNHH xây dựng M 4.545.000đ. Bị cáo Hưng chưa bồi thường cho dân sự cho Công ty cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La, chi nhánh M 35.595.000đ; Công ty TNHH xây dựng M không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.545.000đ (Nên chưa được xóa án tích). Tại Quyết định số 107 ngày 07/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 07/8/2024 chấp hành xong (Chưa hết thời gian tính tiền sự).

[7] Về nhân thân: - Tại quyết định số 721 ngày 22/8/2008 của UBND huyện M, tỉnh Sơn La đưa vào chữa trị, giáo dục tại Trung tâm Giáo dục – Lao động tỉnh Sơn La 12 tháng (Đã hết thời gian tính tiền sự).

- Tại quyết định số 664 ngày 29/12/2010 của UBND huyện M, tỉnh Sơn La đưa vào chữa trị, giáo dục tại Trung tâm Giáo dục – Lao động tỉnh Sơn La 12 tháng (Đã hết thời gian tính tiền sự).

- Tại quyết định số 56 ngày 01/12/2015 của UBND huyện M, tỉnh Sơn La đưa vào chữa trị, giáo dục tại Trung tâm Giáo dục – Lao động tỉnh Sơn La 12 tháng (Đã hết thời gian tính tiền sự).

[9] Đối với bị cáo Vì Văn H có nhân thân xấu: Tại bản án số 192 ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, 58 BLHS, xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 148 ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì 02 tiền án trên của bị cáo Vì Văn H đương nhiên được xóa án tích. Tuổi đời của bị cáo trẻ và chưa có vợ con; Lẽ ra bị cáo phải

lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công tốt cho gia đình, cho xã hội, do nghiện ma túy, ngày 04/7/2025 bị cáo Vì Văn H lại tiếp tục đi mua ma túy với bị cáo L để sử dụng cho bản thân; Như vậy bị cáo vẫn được coi là có nhân thân xấu.

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Hoàng Thị L có bố đẻ là ông Hoàng Văn X và bị cáo Hoàng Văn H bà nội là bà Hoàng Thị N là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Vì Văn H. Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[12] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, các bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[13] Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo Hoàng Thị L và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn H do không xác định được lai lịch, địa chỉ; Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với hai đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Thị L và Hoàng Văn H.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Thị L; Hoàng Văn H và Vì Văn H không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy trong cơ thể. Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là có căn cứ.

[15] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Vì Văn H tại khuôn viên nhà của bị cáo Hoàng Thị L không được sự đồng ý của Hoàng Thị L, vì bị cáo Vì Văn H không xin sử dụng ma túy tại nhà L. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập đến việc xử lý đối với Hoàng Thị L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[16] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[17] Vật chứng vụ án: Đối với - 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Hoàng Thị L cùng đồng phạm bắt ngày 04/7/2025 (Mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu đen và 1,13 gam chất bột màu trắng*"; 01

phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Hoàng Thị L cùng đồng phạm bắt ngày 04/7/2025 (Mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu đen và 1,13 gam chất bột màu trắng "01 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa thu giữ của đối với Vì Văn H";* 01 hộp kim loại hình chữ nhật, kích thước 8,5 X 4 X 15cm; màu xanh; Mặt ngoài xung quanh vỏ hộp có nhiều chữ nước ngoài. Nổi bật là chữ "Mentos". Vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[18] Đối với 02 chiếc: " *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – A18, màu đen, bên trong lắp sim số: 0392.5552.278 thu giữ của Hoàng Thị L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu INOI – A34, màu đen, bên trong lắp sim số: 0396717426 thu giữ của Vì Văn H".* Hai điện thoại trên các bị cáo Hoàng Thị L và Vì Văn H sử dụng làm phương tiện liên lạc, trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy; Do đó; Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[19] Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: " *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu INFNIX – X6525, màu xanh - đen, bên trong lắp sim số: 0392.5834.490 và sim số 0332.595.645; thu giữ của Hoàng Văn H".* Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Nên cần trả lại cho bị cáo H theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[20] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[21] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2**.** Vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu huỷ: - 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Hoàng Thị L cùng đồng phạm bắt ngày 04/7/2025 (Mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu đen và 1,13 gam chất bột màu trắng*". Tại mép dán của mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 075095.

01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: *"01 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa thu giữ đối với Vì Văn H".* Tại mép dán của mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 075091.

- 01 hộp kim loại hình chữ nhật, kích thước 8,5 X 4 X 15cm; màu xanh; Mặt ngoài xung quanh vỏ hộp có nhiều chữ nước ngoài. Nổi bật là chữ "Mentos".

- Tuyên sung công Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – A18, màu đen, bên trong lắp sim số: 0392.5552.278. IMEL1; 865790063450399; IMEL2; 865790063450381 thu giữ của Hoàng Thị L".* Tại mép dán của mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 0070378.

- Tuyên sung công Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: "*01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu INOI – A34, màu đen, bên trong lắp sim số: 0396717426. IMEL1; 358345430003670; IMEL2; 3583454300063674 thu giữ của Vì Văn H*. Tại mép dán của mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 0070380.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 chiếc điện thoại đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: " *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu INFNIX – X6525, màu xanh - đen, bên trong lắp sim số: 0392.5834.490 và sim số 0332.595.645; IMEL1; 358801350474580; IMEL2; 358801350474598 thu giữ của Hoàng Văn H".* Tại mép dán của mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 0070379.

- Tuyên tịch thu nộp Nhà nước số tiền 500.000đ đựng trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Phong bì niêm phong vật chứng vụ: Hoàng Thị L, Hoàng Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy" niêm phong ngày 22/7/2025 tại phòng

PC09 - Công an tỉnh Sơn La số tiền 500.000đ. Tại mép dán của mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 0043946.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số:07/BBVC - THA ngày 21/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Hoàng Thị L, Hoàng Văn H và Vì Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND k 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng